

Bản án số: 275/2017/HS-PT

Ngày: 30/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Huyền

Các Thẩm phán:

Ông Đinh Văn Long

Bà Nguyễn Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 206/2017/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Phan Công L. Do có kháng cáo của bị cáo Phan Công L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HS-ST ngày 01 tháng 08 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo kháng cáo: Phan Công L, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1998; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn B, xã Q, huyện B, tỉnh Quảng Nam, trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Phan Văn H (Sống), sinh năm 1953 và bà Bùi Thị Đ (Sống), sinh năm 1955, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Phan Trọng N và người bị hại anh Phạm Hồng P nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02 tháng 12 năm 2016, Phan Công L sử dụng điện thoại di động của mình truy cập Internet đăng nhập vào mạng xã hội Facebook, vào trang “Mua bán xe không có giấy tờ tại Đà Nẵng”, L sử dụng tên “MINH KHAI”, rồi chụp hình xe

mô tô, nhãn hiệu Sirius, màu sơn trắng xanh của anh trai là Phan Trọng N, đăng rao bán với giá 3.500.000 đồng với mục đích nếu có ai hỏi mua thì sẽ lừa đảo để chiếm đoạt tiền. Ngày 03 tháng 12 năm 2016, anh Phạm Hồng P (sinh năm 1996, trú tại: Khố phố A, phường S, thành phố K, tỉnh Quảng Nam) vào bình luận bài viết của L để hỏi mua xe máy nói trên. Đến chiều ngày 04 tháng 12 năm 2016, tại xã Q, huyện B, Phan Công L bàn kế hoạch với Phan Trọng N mục đích lừa đảo chiếm đoạt tiền của anh P và rủ N cùng thực hiện. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, L điện thoại (theo số điện thoại mà P để lại trên Facebook) hẹn P gặp nhau tại Quảng trường 24/3 thành phố K để giao dịch mua bán xe. Sau đó, L điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 92H1- 254.32 (chủ sở hữu là Phan Trọng N) vào Quảng trường 24/3 để gặp P, khi gặp nhau tại Quảng trường thì P đi chung với bạn gái nên L không đồng ý giao dịch, P nói bạn gái đi về để P giao dịch mua bán xe, rồi L chở P ra ngoài cây xăng T, thuộc phường H, thành phố K, tỉnh Quảng Nam thì dừng lại để cho P xem xe. Sau đó, P đồng ý mua xe với giá 3.000.000 đồng và giao tiền cho L. L nhờ P chở về nhà. Trên đường đi L điện thoại cho N nói xuống chở về với mục đích để N biết là đã giao dịch xong rồi thực hiện theo kế hoạch lừa đảo. Khi đến gần chợ G thì N đã đi xe, nhãn hiệu Sirius, màu sơn trắng, biển số 92H- 0327 (xe không có giấy tờ do L mua tại Đà Nẵng) đứng chờ ở bên kia đường. Lúc này, L nói với Ph “Có thằng nào đứng bên kia đường nhìn theo, không biết có phải là xe của nó không” rồi L điều khiển xe rẽ vào chợ G khoảng 100m thì dừng lại, L nói với P “Nếu có ai đến nhận xe thì đừng nói là xe của mình, tốt hơn là đi tránh chỗ khác”. Sau đó, P đi ra xa chiếc xe máy, lúc này L điện thoại cho N mang chìa khóa dự phòng đến lấy xe mô tô 92H1-254.32, N điều khiển xe chạy lên đường quốc lộ 1A rồi điện thoại cho L lên lấy xe mô tô 92H1- 254.32 đi về nhà, còn N đi bộ xuống chợ lấy chiếc xe mô tô 92H9- 0327 cùng về nhà. Số tiền có được L cho N 1.500.000 đồng, L giữ 1.500.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Ngoài ra, cũng bằng thủ đoạn như trên Phan Công L còn thực hiện ba vụ lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác tại xã C, huyện X, tỉnh Quảng Nam, đã chuyển thông tin tội phạm cho công an huyện X xử lý theo thẩm quyền.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Công L và Phan Trọng N phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 139; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Phan Công L 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt của bị cáo Phan Trọng N, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 04/8/2017 bị cáo Phan Công L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Bị cáo Phan Công L bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tại phiên tòa hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo Phan Công L giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Công L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã được nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04 tháng 12 năm 2016; các bị cáo Phan Công L và Phan Trọng N đã tổ chức dùng thủ đoạn gian dối lừa bán xe không có giấy tờ với giá rẻ để chiếm đoạt của anh Phạm Hồng P số tiền 3.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt tiền của anh Phạm Hồng P, do các bị cáo Phan Công L và Phan Trọng N có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, câu kết chặt chẽ nên đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Có tổ chức*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, mà còn ảnh hưởng xấu đến các quan hệ dân sự trong đời sống xã hội. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Phan Công L và Phan Trọng N phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 xử phạt bị cáo Phan Công L 12 (mười hai) tháng tù là đúng pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm không có phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH/ ngày 30/12/2016 .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 2, Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Công L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Công L và Phan Trọng N phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 139; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Phan Công L 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo được miễn theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/11/2017).

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo L;
- Tòa án Tam Kỳ, VKS Tam Kỳ;
- Công an thành phố Tam Kỳ;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Sở Tư pháp Qnam;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- Trại giam Công an tỉnh Qnam;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Thị Huyền